TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2018/HSST
Ngày 14-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Ngô Thị Như Anh
2. Ông Nguyễn Anh Đắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/HSST-QĐXX ngày 28 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Cao Văn P, sinh ngày 19/10/1999 tại tỉnh T; HKTT: Đội 1, xã Quang Lộc, huyện H, tỉnh Th; Nơi ở khi bị bắt: phòng trọ số 3, nhà số 204/3, đường Ng, phường Th, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: thợ hồ; con ông: Cao Xuân N, sinh năm 1968 và bà Cao Thị H, sinh năm 1979;

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị can bị bắt ngày 07 tháng 01 năm 2018, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 14^{h}20’ ngày 07/01/2018, con nghiện tên Lê Văn S, sinh năm: 1999, chỗ ở: phòng trọ số 4, hẻm 183 đường L, Phường 10, thành phố Vũng Tàu gọi đến điện thoại di động số: 01685459834 gặp Cao Văn P, hỏi mua 200.000đ ma túy tổng hợp (MTTH tên gọi khác: hàng đá). P đồng ý bán và hẹn địa điểm thực hiện việc mua bán tại đầu đường Ph, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu. Khi đi đến trước nhà số 32 đường Ph, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, P gặp và bán 01 gói MTTH cho S với giá: 200.000đ, thì bị Đồn Biên phòng Bến Đá- Bộ đội Biên phòng- tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Đồn BP Bến Đá- BĐBP- tỉnh BR- VT) bắt quả tang lúc 14^{h}30’ cùng ngày. Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng của P gồm: 1.230.000đ (trong đó có 200.000đ là tiền vừa nhận của con nghiện); thu của con nghiện tên S: 01 gói nylon, bên trong chứa chất kết tinh màu trong suốt (cả hai cùng khai là MTTH, P vừa bán cho S).

Lúc 19h45’ cùng ngày, Đồn BP Bến Đá- BĐBP- tỉnh BR- VT thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Cao Văn P tại phòng trọ số 3, hẻm 204/3 đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Thắng Nhất, TP Vũng Tàu, nhưng không thu thêm vật chứng gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, P khai nhận: P sử dụng MTTH từ tháng 8/2017 đến nay. Nguồn ma túy, P mua của người thanh niên tên Tý không rõ lai lịch ở khu vực đường Ng, phường Th, thành phố Vũng Tàu bán với giá từ: 300.000đ đến 500.000đ/1 gói để sử dụng. Ngày 06/01/2018. P mua 01 gói MTTH của Tý bán với giá: 500.000đ, P đem về phòng trọ phân chia được 02 gói nhỏ để bán, số ma túy còn lại P đã sử dụng. Trong ngày 07/01/2018, P đã 02 lần bán MTTH cho S, cụ thể: lần thứ nhất, P bán cho S 01 gói MTTH với giá: 200.000đ vào khoảng 13h30’ địa điểm bán đều tại đường Ph, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu; lần thứ hai, sau khi nhận cuộc điện thoại hỏi mua ma túy của S, P nhờ một người bạn tên T, không rõ lai lịch, chở P đến đường Ph, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu. P ghé vào phòng trọ của người bạn tên Cường, rồi P đi bộ đến điểm hẹn gặp và bán 01 gói MTTH với giá: 200.000đ cho S thì bị bắt quả tang. Riêng chiếc điện thoại di động có sim số: 01685459834, P không biết để quên ở đâu, nên cơ quan điều tra không thu giữ được. Ngoài ra trước đó, P đã bán ma túy cho những con nghiện không rõ lai lịch tên Nhã ở hẻm 935 đường Bình Giã, bán cho Toàn và Tuấn ở gần khu vực P thuê trọ. Sau khi P bán ma túy cho những con nghiện trên, cả nhóm sử dụng ma túy chung. (BLĐT:19 đến 28).

Lời khai của Cao Văn P phù hợp chứng cứ thu thập được và phù hợp lời khai con nghiện Lê Văn S. S khai: Cách ngày bị bắt khoảng một tháng, S biết P qua một người bạn ở phòng trọ trong hẻm D đường Bình Giã. Sau đó, S xin số điện thoại của P và S đã 02 lần mua MTTH của P bán với số tiền, thời gian và

địa điểm mua bán như trên. Ngoài mua ma túy của P, S còn mua ma túy của người thanh niên tên Cường ở khu vực đường Lưu Chí Hiếu (BLĐT: 32 đến 34).

Bản kết luận giám định số: 21/GĐMT-PC54(Đ4) ngày 22 tháng 01 năm 2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn Biên phòng Bến Đá - Bộ CHBĐBP, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Nhuận Q, Lê Văn S, Cao Văn P, Nguyễn Văn Đường, Hồ Anh T, Phạm Hồng Đ gửi đến giám định có khối lượng là 0,1680 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Đối với con nghiện tên Lê Văn S, sau khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang và ghi lời khai đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn và người thanh niên tên T ở khu vực đường Ng, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu bán ma túy cho P, do không rõ lai lịch, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi bán ma túy trước đó.

2. Bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 08-5-2018, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Cao Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự năm 2015.

3. Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Cao Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma tuý là tang vật vụ án;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Bị cáo Cao Văn P đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng và luận tội mà Viện kiểm sát nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và lời khai của con nghiện Lê Văn S, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lúc 14^{h}30’ ngày 07/01/2018, tại trước nhà số 32 đường Ph, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, Cao Văn P bán 01 gói MTTH với giá: 200.000đ cho con nghiện tên Lê Văn S, thì bị Đồn Biên phòng Bến Đá- Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu bắt quả tang. Cơ quan chức năng thu giữ vật chứng của P gồm: 1.230.000đ (trong đó có 200.000đ là tiền vừa nhận của con nghiện); thu của con nghiện tên S: 0,1680 gam Methamphetamine.

Tính đến ngày bị bắt, P đã 02 lần bán MTTH cho con nghiện Lê Văn S với giá: 200.000đ/1 gói/1 lần.

Hành vi của bị cáo Cao Văn P đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã tuy tố bị cáo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương.

Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi, là con nghiện nên biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Sử dụng ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự duy trì nòi giống nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự thú nhận ra hành vi phạm tội của mình trước đó. Vì vậy, áp dụng điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không xác định được có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án.

- Đối với số tiền 1.230.000 thu giữ của bị cáo, trong đó có 200.000đ là tiền do bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại 1.030.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với con nghiện tên Lê Văn S, sau khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang và ghi lời khai đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn và người thanh niên tên Tý ở phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu đã bán ma túy cho P, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Cao Văn P 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số: 21/GĐMT-PC54 (Đ 4) ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ (hai trăm ngàn đồng); trả lại cho bị cáo Cao Văn P 1.030.000đ (một triệu không trăm ba mươi ngàn đồng).

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 109/BB.THA ngày 10-5-2018 và Biên lai thu tiền số 0009388 ngày 10-5-2018.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Cao Văn P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hiếu